

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST

Ngày: 16/6/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

**** Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Lâm
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Minh Hằng, ông Đới Văn Trinh.

** Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Việt - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại Nhà văn hóa khu dân cư L, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 25/5/2017, đối với các bị cáo:

1. Tạ Văn C, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 13, khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; con ông Tạ Quang B và bà Nguyễn Thị D (bà D được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba năm 1980); có vợ là Lê Thị Bích N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2017, đến ngày 09/02/2017 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. Nguyễn Xuân H, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 16, khu lao động N, phường P, quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; con ông Nguyễn Xuân Đ và bà Trần Thị Kim O; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2017, đến ngày 09/02/2017 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

3. Hoàng Trung T, sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 51, tổ 19, phường N, quận L, Thành phố H; nghề

nghiep: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; con ông Hoàng Anh T và bà Hà Thị Kim O; có vợ là Vũ Tú A (đã ly hôn năm 2014) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2017, đến ngày 09/02/2017 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Tạ Văn C, Nguyễn Xuân H, Hoàng Trung T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Cuối năm 2016, Tạ Văn C thuê nhà tại số 16, đường T, khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương với mục đích để ở. Đến Tết nguyên đán năm 2017, C cho Nguyễn Xuân H và Hoàng Trung T là bạn ở cùng. Tối ngày 05/02/2017, C đi Taxi đến khu vực C, Thành phố H mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 2.200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến tối ngày 06/02/2017, tại nơi ở của mình, C bỏ gói ma túy trên ra cùng H và T chia thành 28 túi nhỏ. Sau khi chia xong, C cất giấu số ma túy trên trong phòng rồi bảo H và T nếu khi C đi vắng, có người đến mua ma túy thì bán, việc mua bán ma túy được thực hiện qua khe hở ở cửa sổ. Sau khi C trao đổi như vậy thì H và T đồng ý.

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07/02/2017, khi H đang ở nhà một mình thì có Dương Văn T, sinh ngày 27/3/2000 đến đứng cạnh cửa sổ nói vào “để cho em 800.000 đồng ma túy đá”. H nói vọng ra “nhét tiền qua khe cửa sổ”. Dương Văn T đưa 800.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 200.000 đồng) qua khe hở của cửa sổ, H ở trong phòng nhét tiền để vào chiếc giỏ nhựa màu xanh đặt tại cửa sổ rồi lấy trong chiếc hộp nhựa màu đỏ - vàng - đen để ở trên mặt ghế sofa trong phòng 02 gói ma túy đưa qua khe cửa cho Dương Văn T. Dương Văn T cầm 02 gói ma túy đi đến khu dân cư T, phường C, thị xã C thì bị Công an thị xã Chí Linh kiểm tra phát hiện. Thu giữ của Trọng 02 gói ma túy Dương Văn T khai nhận vừa mua tại nơi ở của C. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C, Cơ quan công an thu giữ tại gầm bàn uống nước trong phòng ngủ 02 túi nilon màu trắng, đều có kích thước (2 x 1,5) cm; thu tại mặt ghế để Tivi 01 hộp màu đỏ - vàng - đen, kích thước (5 x 5 x 3) cm, trên trong có 06 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2 x 1,5) cm; thu tại gầm ghế để Tivi 01 hộp màu trắng có kích thước (7 x 7 x 2) cm, bên trong có 18 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2 x 1,5) cm. Bên trong các túi nilon đều có chất tinh thể màu trắng dạng cục; thu giữ trên mặt tường cửa sổ phòng ngủ 01 giỏ nhựa màu xanh, kích thước (15 x 10 x 7) cm bên trong có 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng do H bán ma túy cho Dương Văn T mà có.

Tại bản kết luận giám định số 526/CP54(TT2) ngày 28/02/2017, Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 26 túi nilon ghi thu tại chỗ ở của Tạ Văn C gửi giám định có tổng trọng lượng là 3,335 gam, có Methamphetamine; hàm lượng trung bình 69,2%.

Tại bản kết luận giám định số 527/C54/(TT2) ngày 28/02/2017, Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon ghi thu của Dương Văn T gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,164 gam, có Methamphetamine, hàm lượng trung bình 70,6%.

Bản cáo trạng số 29/VKS - HS ngày 23/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Tạ Văn C, Nguyễn Xuân H và Hoàng Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo. Áp dụng thêm Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tạ Văn C. Xử phạt bị cáo Tạ Văn C từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2017; xử phạt bị cáo Hoàng Trung T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2017; về hình phạt bổ sung: Phạt mỗi bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đỏ - vàng - đen; 01 hộp nhựa màu trắng - vàng nhạt; 01 giỏ nhựa màu xanh, tịch thu số tiền 800.000 đồng sung quỹ Nhà nước; về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản vi phạm hành chính, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Tới ngày 06/02/2017, tại số nhà 20, đường T, khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh H Dương, Tạ Văn C cùng Nguyễn Xuân H, Hoàng Trung T cùng nhau chia nhỏ gói ma túy đá của C đã mua trước đó thành 28 gói nhỏ. Sau đó C, H và T thống nhất cùng bán số ma túy trên để kiếm lời. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/02/2017, tại địa điểm trên, Nguyễn Xuân H đã có hành vi bán trái phép cho Dương Văn T 02 gói ma túy có Methamphetamine, tổng trọng lượng 0,164 gam, hàm lượng 70,6% với giá 800.000 đồng. Ngoài ra các bị cáo còn cất giấu 26 gói ma túy, có Methamphetamine tổng trọng lượng 3,335 gam, hàm lượng trung bình 69,2% với mục đích để bán.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình

sự, nhận thức rõ được việc mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích tư lợi. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo có sự bàn bạc thống nhất với nhau khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo C là người trực tiếp đi mua ma túy và là người khởi xướng việc bán ma túy nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo H và bị cáo T đã cùng C chia ma túy thành các gói nhỏ, sau khi được C khởi xướng thì đồng ý sẽ bán ma túy, bị cáo H là người trực tiếp bán ma túy cho đối tượng Dương Văn T nên bị cáo giữ vai trò thứ hai sau bị cáo C còn bị cáo T là người giữ vai trò sau cùng trong vụ án.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội nên đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo C có mẹ đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo là con của người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có lợi cho bị cáo được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên căn cứ hướng dẫn tại các Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo C khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Xuân H là người có nhân thân tốt. Bị cáo Tạ Văn C năm 2016 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử tại bản án số 21/2016/HSST ngày 11/4/2016 tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”; năm 2008 bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Hoàng Trung T năm 2005 đã bị Công an phường Ngọc Thạch, quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng tính chất hành vi, vai trò của từng bị cáo và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C tại thành phố H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên không xét.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của anh Dương Văn T với mục đích để sử dụng cho bản thân chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an thị xã Chí Linh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xét, xử lý.

Bà Nguyễn Thị H là chủ sở nhà 20, đường T, khu dân cư T, phường S, thị xã C là người cho bị cáo C thuê nhà, không biết các bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma túy nên không đặt ra xem xét xử lý.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định và 03 chiếc hộp là vật Nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy; đối với số tiền 800.000 đồng đã thu giữ là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Tạ Văn C, Nguyễn Xuân H, Hoàng Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tạ Văn C. Xử phạt bị cáo Tạ Văn C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hoàng Trung T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 29 (Hai mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2017; xử phạt bị cáo Hoàng Trung T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2017.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, phạt các bị cáo Tạ Văn C, Nguyễn Xuân H, Hoàng Trung T mỗi bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, Chi cục thi hành án dân sự có quyết định thi hành án, nếu các bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền phạt nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 2,911 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong các phong bì niêm phong số 526/C54(TT2) và số 527/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; 01 hộp làm bằng giấy màu đỏ - vàng - đen; 01 hộp bằng nhựa màu trắng - vàng nhạt; 01 giỏ nhựa màu xanh.

- Tịch thu số tiền 800.000 đồng sung quỹ Nhà nước (đã thu giữ).

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2017 giữa Công an thị xã Chí Linh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Tạ Văn C, Nguyễn Xuân H, Hoàng Trung T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh H Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Lâm